

NGÔI KỂ TRONG VĂN TỰ SỰ

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Nắm được đặc điểm và ý nghĩa của ngôi kể trong văn tự sự (ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba).
 - Biết lựa chọn và thay đổi ngôi kể thích hợp trong tự sự.
 - Sơ bộ phân biệt được tính chất khác nhau của ngôi kể thứ ba và ngôi kể thứ nhất.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LUU Ý

Trong *lý luận tự sự* hiện đại nói chung người ta không nói tới ngôi kể như ngôi thứ nhất, ngôi thứ hai, ngôi thứ ba (số ít, số nhiều), mà nói tới điểm nhìn, người kể biết hết, người kể hạn chế, với một sự phân loại rất chi tiết. Tuy vậy, đối với HS lớp 6, việc sử dụng tiếng Việt, tập làm văn đang ở giai đoạn ban đầu, thì các phạm trù ngôi kể vẫn có ý nghĩa quan trọng, bởi nó giản đơn, dễ nhận đối với các em.

Khi kể chuyện, bắt buộc phải xác định mối quan hệ giữa người kể với sự việc được kể, chỗ đứng để quan sát và để gọi tên sự vật, nhân vật và miêu tả chúng. Kể theo ngôi thứ ba là ngôi kể rất cổ xưa, được hiểu như là "người ta kể", ví dụ như cách kể trong thần thoại, truyền thuyết, cổ tích, truyện cười, v.v... Ở đó

người ta kể theo kí ức và kiến thức cộng đồng, chứ không phải theo quan sát, nhận xét của bản thân người kể. Trong đó người ta gọi các sự vật, nhân vật theo tên gọi của chúng. Ở đây người kể chưa có nhu cầu giấu mình đi hay bày tỏ mình, vì họ chỉ kể như "người ta kể" là được, nhưng cũng có lúc bộc lộ thái độ chủ quan của người kể, nếu như họ muốn nói thêm : "Thế là đáng đời thằng cáo", "Đáng kiếp cho mẹ con Lí Thông".

Về sau "ngôi thứ ba" trở thành hình thức "giấu mình" của người kể biết hết – biết từ bê ngoài cho đến ý nghĩ thầm kín của nhân vật. Trong yêu cầu kể chuyện đời thường, kể chuyện tưởng tượng, HS không chỉ kể lại theo kiểu "người ta kể" của cổ tích và truyền thuyết, vì như thế hạn chế việc thể hiện vai trò chủ thể của ngôi kể. Do đó, cách kể theo "ngôi thứ ba" là người kể giấu mình, không xưng "tôi" nhưng kín đáo gọi sự vật theo ngôi thứ ba – nó, chúng nó, tên gọi sự vật, nhân vật theo nhận xét của mình và kể sao cho sự việc tự nó diễn ra. Hiểu như vậy, HS có thể kể linh hoạt, tự do theo trí tưởng tượng của các em.

Gọi kể theo ngôi thứ ba là cách kể mà người kể "giấu mình" là vì tuy người kể không lộ diện, nhưng vẫn thể hiện sự quan sát, nhận xét của mình. Do đó kể theo cách này, HS vẫn có thể và cần bộc lộ sự nhận xét, quan sát của mình. Vấn đề này lên lớp trên sẽ học thêm.

Kể theo ngôi thứ nhất là hình thức kể ra đời khá muộn. Ngôi thứ nhất là vị trí của người kể cho phép kể những gì mình biết, mình thấy, mình chịu trách nhiệm một cách công khai. Về lí, "tôi" không thể kể những gì mà tôi không biết và không nhìn thấy. Do đó kể theo ngôi thứ nhất là một sự hạn chế trong tầm nhìn và hiểu biết của một người. Nhưng bù lại, do kể những điều mình biết, thấy và cảm cho nên lời kể thân mật, gần gũi, mang màu sắc cảm xúc cá nhân. Khi người kể giả định kể theo ngôi thứ nhất của nhân vật là kể theo cái biết và cái cảm của nhân vật ấy. Người xung "tôi" ấy không phải là tác giả.

Trong hồi kí, nhật kí, tự truyện, tuỳ bút, bút kí người kể cũng kể theo ngôi thứ nhất và người xung "tôi" là tác giả.

Trong thư từ, người viết vừa viết theo ngôi thứ nhất, vừa gọi đối tượng nhận thư theo ngôi thứ hai (anh, chị, bác, bố, v.v...).

Việc sử dụng ngôi kể nào phụ thuộc vào đặc điểm của tư duy nghệ thuật và dụng ý nghệ thuật của nhà văn.

Trong nhà trường, sự phân biệt ngôi kể giúp HS lựa chọn cách kể thích hợp. Sự thay đổi ngôi kể mở rộng phạm vi tưởng tượng cho HS.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

Tiết học này cho HS biết thêm một hiện tượng thường gặp trong tập làm văn là ngôi kể, khi nào thì xưng "tôi" (ngôi thứ nhất), khi nào thì kể theo ngôi thứ ba, mỗi ngôi kể có ưu thế gì, nó liên quan đến sắc thái biểu hiện tình cảm của bài văn như thế nào.

Về mức độ, HS chỉ cần biết, khi kể theo ngôi thứ nhất, HS chỉ kể những gì mà bản thân mình hay nhân vật của mình biết được ; còn khi kể theo ngôi thứ ba, thì người kể không bị ràng buộc gì, coi như anh ta biết được tất cả, từ ý nghĩ thầm kín của nhân vật đến những điều kì diệu khó tin nhất.

Để dạy tốt tiết học này, GV nên tự tìm hiểu kĩ các bài tập trong SGK. Ví dụ, đoạn 1 "Vua và đình thần... Vua nghe nói, từ đó mới phục hắn". Ở đoạn này, người kể kể theo ngôi thứ ba – người kể giấu mình, nhưng có mặt ở khắp nơi, gọi mọi vật như "người ta gọi". Lúc đầu anh ta ở cung vua, biết được ý nghĩ của vua và đình thần, đặc biệt là ý định của vua, muốn thử thằng bé thêm một lần nữa. Tiếp theo, người kể đã có mặt tại công quán để chứng kiến cảnh hai cha con đang ăn cơm thì có sứ giả nhà vua đến và nghe lời đáp của em bé. Cuối cùng người kể lại có mặt tại cung vua để biết rằng "Vua nghe nói, từ đó mới phục hắn". Đoạn văn này rất khó chuyển sang kể theo ngôi thứ nhất, vì muốn như thế, phải có một người kể lần lượt có mặt ở cả ba nơi đó thì mới có tư cách kể. Nếu có được người như thế thì cách kể phải thay đổi nhiều.

Đoạn 2 có thể thay "tôi" bằng "Dế Mèn" mà không thay đổi đoạn văn, vì tuy gọi "Dế Mèn" theo ngôi thứ ba, nhưng mọi sự cảm nhận đều là của Dế Mèn, nên vẫn tương tự như ngôi thứ nhất.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1. HS đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi.

- a) Kể theo ngôi thứ ba. Dấu hiệu : người kể giấu mình, không biết ai kể, nhưng người kể có mặt khắp nơi, kể như người ta kể.
- b) Kể theo ngôi thứ nhất. Người kể hiện diện, xưng "tôi".
- c) Người xưng "tôi" là Dế Mèn, không phải tác giả (Tô Hoài).

d) Trong hai ngôi kể trên, ngôi kể thứ ba cho phép người kể được tự do hơn. Ngôi kể thứ nhất "tôi" chỉ kể được những gì "tôi" biết mà thôi.

đ) Nếu thay vào ngôi kể thứ ba, đoạn văn không thay đổi nhiều, chỉ làm cho người kể giàu mình.

e) Khó, vì khó tìm một người có thể có mặt ở mọi nơi như vậy.

- Người kể tự xưng mình là "tôi".

- Khi xưng "tôi", người kể chỉ kể được những gì trong phạm vi mình có thể biết và cảm thấy (biết mình ăn uống điêu độ, làm việc có chừng mực, biết mình cường tráng, càng mẩm bóng, những cái vuốt cứng dần lên, cánh dài ra, vỗ cánh nghe phành phạch, v.v...), những điều mà người ngoài có thể không để ý và không biết được.

Sau hoạt động này, GV cho HS học *Ghi nhớ*.

Phần *Luyện tập* : Đây là những bài tập có tính chất củng cố.

1. Thay "tôi" thành "Dế Mèn", ta có một đoạn văn kể theo ngôi thứ ba, có sắc thái khách quan.

2. Thay "tôi" vào các từ "Thanh", "chàng", ngôi kể "tôi" tô đậm thêm sắc thái tình cảm của đoạn văn.